

ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU (DẤU PHẨY)

I – CÔNG DỤNG

1. Hãy đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp :

a) *Vừa lúc đó sứ giả đem ngựa sắt roi sắt áo giáp sắt đến. Chú bé vùng dậy vươn vai một cái bỗng biến thành một tráng sĩ.*

(Theo Thánh Gióng)

b) Suốt một đời người từ thuở lọt lòng đến khi nhắm mắt xuôi tay tre với mình sống chết có nhau chung thủy.

(Theo Thép Mới)

c) Nước bị cản văng bọt tứ tung thuyền vùng vằng cứ chực trụt xuống.

(Theo Võ Quảng)

2. Giải thích vì sao em lại đặt dấu phẩy vào những vị trí trên.

Ghi nhớ

Dấu phẩy được dùng để đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận của câu.

Cụ thể là :

- Giữa các thành phần phụ của câu với chủ ngữ và vị ngữ ;
- Giữa các từ ngữ có cùng chức vụ trong câu ;
- Giữa một từ ngữ với bộ phận chú thích của nó ;
- Giữa các vế của một câu ghép.

II – CHỮA MỘT SỐ LỖI THƯỜNG GẶP

Dưới đây là những câu chép lại từ một số tác phẩm văn học, nhưng thiếu hoàn toàn các dấu phẩy. Em hãy đặt các dấu phẩy vào đúng chỗ của nó.

a) Chào mào sáo sậu sáo đen... Đàn đàn lữ lữ bay đi bay về lượn lên lượn xuống. Chúng nó gọi nhau trò chuyện trêu ghẹo và tranh cãi nhau ồn mà vui không thể tưởng được.

(Theo Vũ Tú Nam)

b) Trên những ngọn cơi già nua cổ thụ những chiếc lá vàng còn sót lại cuối cùng đang khua lao xao trước khi từ già thân mẹ đơn sơ. Nhưng những hàng cau làng Dạ thì bất chấp tất cả sức mạnh tàn bạo của mùa đông chúng vẫn còn y nguyên những tàu lá vắt vẻo mềm mại như cái đuôi én.

(Theo Ma Văn Kháng)

III – LUYỆN TẬP

1. Hãy ghi những câu dưới đây vào vở và đặt dấu phẩy vào vị trí thích hợp :

a) *Từ xưa đến nay Thánh Gióng luôn là hình ảnh rực rỡ về lòng yêu nước sức mạnh phi thường và tinh thần sẵn sàng chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam ta.*

b) *Buổi sáng sương muối phủ trắng cành cây bãi cỏ. Gió bắc hun hút thổi. Núi đồi thung lũng làng bản chìm trong biển mây mù. Mây bò trên mặt đất tràn vào trong nhà quán lấy người đi đường.*

(Theo Tập đọc lớp 5, 1980)

2. Với mỗi dấu ba chấm dưới đây, em hãy lựa chọn thêm một chủ ngữ thích hợp để tạo thành câu hoàn chỉnh :

a) *Vào giờ tan tầm, xe ô tô, ..., ... đi lại nườm nượp trên đường phố.*

b) *Trong vườn, ..., ... hoa hồng đua nhau nở rộ.*

c) *Dọc theo bờ sông, những vườn ổi, ..., ... xum xuê, trĩu quả.*

3. Với mỗi dấu ba chấm dưới đây, em hãy lựa chọn thêm một vị ngữ thích hợp để tạo thành câu hoàn chỉnh :

a) *Những chú chim bói cá ..., ...*

b) *Mỗi dịp về quê, tôi đều..., ...*

c) *Lá cọ dài, ..., ...*

d) *Dòng sông quê tôi ..., ...*

4*. Trong bài *Cây tre Việt Nam*, nhà văn Thép Mới có viết :

Cối xay tre nặng nề quay, từ nghìn đời nay, xay nắm thóc.

Cách dùng dấu phẩy của tác giả trong câu trên tạo ra nhịp điệu như thế nào cho câu văn ? Nhịp điệu ấy góp phần diễn tả điều gì ?

ĐỌC THÊM

CÁC DẤU CÂU

Có người đánh mất dấu phẩy, trở nên sợ những gì phức tạp, cố tìm những câu đơn giản. Đằng sau những câu đơn giản là những ý nghĩ đơn giản.

Sau đó, anh ta đánh mất dấu chấm than và bắt đầu nói khe khẽ, không có ngữ điệu. Chẳng còn gì làm anh ta sung sướng hay phẫn nộ. Anh ta thờ ơ với mọi chuyện.

Kể đó, anh ta đánh mất dấu chấm hỏi và chẳng bao giờ hỏi gì nữa. Mọi sự kiện bất kì xảy ra ở đâu, dù trong vũ trụ, trên mặt đất hay ngay chính trong nhà anh ta, cũng không làm anh ta quan tâm.

Một vài năm sau, anh ta quên mất dấu hai chấm và không còn giải thích hành vi của mình nữa.

Cuối đời, anh ta chỉ còn lại dấu ngoặc kép mà thôi. Anh ta không còn phát biểu được một ý kiến nào của riêng mình nữa, mà luôn luôn trích dẫn người khác.

Thế là anh ta hoàn toàn quên mất cách tư duy.

Cứ như vậy, anh ta đi đến dấu chấm hết.

Xin hãy giữ những dấu câu của mình !

(Trang Huyền)